

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 18 tháng 4 năm 2023. Về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 133/2021/TLST-DS ngày 04 tháng 11 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Nguyễn Ngọc D, sinh năm 1969 và bà Đặng Thị Kim L, sinh năm 1968. Cùng địa chỉ: Thôn 6, xã T, huyện D, Lâm Đồng.

- Bị đơn: Ông Đinh Công N, sinh năm 1977 và bà Đỗ Thị Kim T, sinh năm 1988. Cùng địa chỉ: Thôn 3, xã Đ, huyện D, tỉnh Lâm Đồng.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Hủy “giấy thoả thuận” đề ngày 29/7/2019 giữa ông Nguyễn Ngọc D, bà Đặng Thị Kim L với ông Đinh Công N, và Đỗ Thị Kim T.

2.2. Ông Đinh Công N và Đỗ Thị Kim T phải thanh toán cho ông Nguyễn Ngọc D và bà Đặng Thị Kim L tiền nợ gốc là 240.000.000đ (Hai trăm bốn mươi triệu đồng) và tiền nợ lãi là 93.600.000đ (chín mươi ba triệu sáu trăm nghìn đồng). Tổng số tiền nợ gốc và nợ lãi ông N, bà T phải thanh toán cho ông D, bà L là 333.600.000đ (ba trăm ba mươi ba triệu sáu trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định Thi hành án) hoặc kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án đối với số tiền phải thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng Ông Đinh Công N và Đỗ Thị Kim T còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất theo quy định tại điều 357, khoản 2 điều 468 của Bộ luật dân sự.

2.3. Về chi phí tố tụng: Ông Nguyễn Ngọc D và bà Đặng Thị Kim L thoả thuận chịu 450.000 (Bốn trăm năm mươi nghìn đồng) chi phí xem xét thẩm định tại chỗ, ông

D và bà L đã nộp đủ. Ông Đinh Công N và Đỗ Thị Kim T thỏa thuận chịu 450.000 (Bốn trăm năm mươi nghìn đồng) chi phí xem xét thẩm định tại chỗ, để hoàn trả cho ông D, bà L.

2.4. Về án phí: Ông Nguyễn Ngọc D, bà Đặng Thị Kim L với ông Đinh Công N, và Đỗ Thị Kim T thỏa thuận mỗi bên chịu $\frac{1}{2}$ án phí dân sự sơ thẩm, trong đó:

Ông Nguyễn Ngọc D, bà Đặng Thị Kim L phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm với số tiền là 8.490.000đ (Tám triệu bốn trăm chín mươi nghìn đồng), được trừ vào số tiền 14.720.000đ tạm ứng án phí ông D, bà L đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006966 ngày 23/11/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện D, tỉnh Lâm Đồng. Hoàn trả cho ông Nguyễn Ngọc D, bà Đặng Thị Kim L 6.230.000đ (Sáu triệu hai trăm ba mươi nghìn đồng).

Ông Đinh Công N và Đỗ Thị Kim T phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm với số tiền là 8.490.000đ (Tám triệu bốn trăm chín mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng (02 bản);
- Viện kiểm sát huyện D (02 bản);
- Chi cục thi hành án dân sự huyện D;
- Các đương sự (01);
- Lưu hồ sơ vụ án, AV (02).

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Đ